

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẮNG BÌNH
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2024/DS-ST

Ngày 02-02-2024

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẮNG BÌNH- TỈNH QUẢNG NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

+Bà Nguyễn Thị Liên

+Ông Nguyễn Tiến Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Việt - Thư ký TAND huyện Thăng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 02/02/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thăng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 96/2023/TLST- DS ngày 11/10/2023 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST-DS ngày 26/12/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SC

Địa chỉ trụ sở: Số 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - Tổng giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng Bảo - Phó PGD Thăng Bình theo văn bản ủy quyền ngày 12/06/2023 tham gia tố tụng.

Bị đơn: Bà Ng T B, sinh năm: 1989.

Trú tại: tổ 9, thôn Vân Tây, xã B T, huyện T B, tỉnh Quảng Nam.
(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ vào giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng của bà Ng T B lập ngày 03/2/2022, ngày 22/02/2022, Ngân hàng TMCP SC đồng ý cấp thẻ tín dụng số 356480-7575 với bà Ng T B với hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, **lãi suất trong hạn 9%/tháng (theo phương thức góp đều), lãi suất quá hạn 2.33%/tháng (theo phương thức giảm dần), thời hạn vay 18 tháng.** Sau khi được cấp thẻ, bà Bé đã sử dụng số tiền trong hạn mức tín dụng được cấp như sau: tổng số

tiền giao dịch 27.000.000 đồng, tổng số tiền lãi 4.353.988 đồng, tổng tiền phí 480.000 đồng, tổng số tiền đã thanh toán 13.779.500 đồng. Quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt sử dụng thẻ đến nay bà Ng T B đã không hợp tác thanh toán nợ cho ngân hàng, ngày 25/3/2023 ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Nay ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu bà Ng T B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 29/01/2024 gồm nợ gốc 16.333.000 đồng, nợ lãi quá hạn 3.911.322 đồng, tổng cộng là 20.244.322 đồng và tiếp tục trả lãi cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc của hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 356480-7575 ngày 25/02/2022 theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng.

Đối với bị đơn bà Ng T B: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Bé nhưng bà Bé không gửi cho Tòa án văn bản nêu ý kiến của bà đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng không đến Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải nên Tòa án không thu thập được lời khai của bà Ng T B.

Ý kiến của kiểm sát viên: Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện các thủ tục tố tụng, xác định tư cách tố tụng theo đúng quy định; thời hạn chuẩn bị xét xử, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu được đảm bảo. Hội đồng xét xử thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên tòa theo đúng quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng, bị đơn không tham gia các buổi tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải là không chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Ng T B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền nợ tính đến ngày 29/01/2024 gồm nợ gốc 16.333.000 đồng, nợ lãi quá hạn 3.911.322 đồng, tổng cộng là 20.244.322 đồng và tiếp tục trả lãi cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc của hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 356480-7575 ngày 25/02/2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Ng T B được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bà Ng T B.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Hội đồng xét xử nhận định: Ngày 22/02/2022, bà Ng T B ký kết với Ngân hàng TMCP SChợ đồng sử dụng thẻ tín dụng số 356480-7575 (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng), với số tiền được cấp hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng, mục đích là tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay là 18 tháng, lãi suất trong hạn 9%/tháng (theo phương thức góp đều), lãi suất quá hạn 2.33%/tháng (theo phương thức giảm dần). Quá trình sử dụng thẻ, bà Ng T B đã giao dịch bằng thẻ tín dụng với số tiền 27.000.000 đồng, tổng số tiền lãi 4.353.988 đồng, tổng tiền phí 480.000 đồng, bà Bé đã thanh toán 13.779.500 đồng, còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 16.333.000 đồng và lãi phát sinh, số tiền nợ trên mặc dù ngân hàng đòi nhiều lần nhưng bà Bé vẫn không có thiện chí trả nợ. Ngày 25/3/2023, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Xét thấy, bà Ng T B có ký kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín và đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín về việc buộc bà Ng T B có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền còn nợ tính đến ngày 29/01/2024 gồm nợ gốc 16.333.000 đồng, nợ lãi quá hạn 3.911.322 đồng, tổng cộng là 20.244.322 đồng và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 30/01/2024 trên số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 356480-7575 ngày 22/02/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc còn lại là phù hợp với Điều 463 và 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, phù hợp với các quy định của Luật các tổ chức tín dụng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bà Ng T B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463 và 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng TMCP SC

1. Buộc bà Ng T B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền nợ vay của hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 356480-7575, ngày 22/02/2022 tính đến ngày 29/01/2024 gồm nợ gốc 16.333.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng), nợ lãi quá hạn 3.911.322 đồng (Ba triệu chín trăm mười một nghìn ba trăm hai mươi hai đồng), tổng cộng là 20.244.322 đồng (Hai mươi triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn ba trăm hai mươi hai đồng).

Kể từ ngày 30/01/2024, bà Ng T B có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi trên số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 356480-7575 ngày 22/02/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Ng T B phải chịu số tiền 1.012.000 đồng (Một triệu không trăm mười hai nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí 451.000 đồng (Bốn trăm năm mươi một nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003416 ngày 11/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thăng Bình.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Thăng Bình;
- Chi cục THADS huyện Thăng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu HS-AV;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN, CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Cẩm Nhung

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THĂNG BÌNH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 45 phút, ngày 02 tháng 2 năm 2023

Tại: phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Liên và ông Nguyễn Tiến Dũng

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 96/2023/TLST-DS, ngày 11/10/2023 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SC

Địa chỉ trụ sở: Số 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng Bảo - Phó PGD Thăng Bình theo văn bản ủy quyền ngày 12/06/2023 tham gia tố tụng.

Bị đơn: Bà Ng T B, sinh năm: 1989.

Trú tại: tổ 9, thôn Vân Tây, xã B T, huyện T B, tỉnh Quảng Nam.
(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt).

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Ý kiến bà Liên:

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Ng T B được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bà Ng T B.

Về nội dung: Ngày 22/02/2022, bà Ng T B ký kết với Ngân hàng TMCP SC hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 356480-7575 (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng), với số tiền được cấp hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng, mục đích là tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay là 18 tháng, lãi suất trong hạn 9%/tháng (theo phương thức gộp đều), lãi suất quá hạn 2.33%/tháng (theo phương thức giảm dần). Quá trình sử dụng thẻ, bà Ng T B đã giao dịch bằng thẻ tín dụng với số tiền 27.000.000 đồng, tổng số tiền lãi 4.353.988 đồng, tổng tiền phí 480.000 đồng, bà Bé đã thanh toán 13.779.500 đồng, còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 16.333.000 đồng và lãi phát sinh. Do bà Ng T B đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng TMCP SC khởi kiện yêu cầu bà Ng T B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 29/01/2024 gồm nợ gốc 16.333.000 đồng, nợ lãi quá hạn 3.911.322 đồng, tổng cộng là 20.244.322 đồng và tiếp tục trả lãi cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc của hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 356480-7575 ngày 25/02/2022 là phù hợp với Điều 463 và 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, phù hợp với các quy định của Luật các tổ chức tín dụng và các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nên cần được chấp nhận.

Về án phí: bà Ng T B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 1.012.000 đồng. Hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 451.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

2. Ý kiến ông Dũng: thống nhất hoàn toàn ý kiến của bà Liên về quan điểm giải quyết vụ án.

3. Ý kiến của thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:

Thống nhất ý kiến 02 vị Hội thẩm nhân dân

Về tố tụng: tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn vì đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng.

Về nội dung:

-Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín

+ Buộc bà Ng T B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền nợ vay của hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 356480-7575,

ngày 22/02/2022 tính đến ngày 29/01/2024 gồm nợ gốc 16.333.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng), nợ lãi quá hạn 3.911.322 đồng (Ba triệu chín trăm mười một nghìn ba trăm hai mươi hai đồng), tổng cộng là 20.244.322 đồng (Hai mươi triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn ba trăm hai mươi hai đồng).

Kể từ ngày 30/01/2024, bà Ng T B có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi trên số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 356480-7575 ngày 22/02/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc.

-Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Ng T B phải chịu số tiền 1.012.000 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí 451.000 đồng.

-Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Biểu quyết: 03/3 thống nhất

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 02 tháng 02 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

